

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 2 – CẦN THƠ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HSST

Ngày: 16/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Công Tiên

2. Ông Lê Duy Suốt

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Linh Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2- Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ và điểm cầu Phân trại tạm giam khu vực B, trại tạm giam số 01 Công an thành phố C, tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN G (tên gọi khác: Giàu N), giới tính: nam, sinh ngày 29/11/2001, tại: Giồng Riềng – Kiên Giang (nay là An Giang).

HKTT: ấp Thạnh Vinh, xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang)

Nơi ở hiện nay: Khu vực B, phường P, thành phố Cần Thơ

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1976) và bà Bùi Thị Phương E (sinh năm 1975); Bị cáo có 01 người anh ruột, sinh năm 1996. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Ngày 18/01/2023, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là TAND Khu vực 1 – Cần Thơ) xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, được tha tù trước thời hạn có điều kiện kê từ ngày 29/8/2024 theo Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 05/2024 ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

* Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B, trại tạm giam số 1 Công an thành phố C.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN BÙI TRUNG H (tên gọi khác: H) , giới tính: nam, sinh ngày 21/6/2005, tại Cần Thơ.

HKTT: ấp Thới Phong B, xã Thuận Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (nay là xã Đông Hiệp, thành phố Cần Thơ)

Nơi ở hiện nay: khu vực B, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ (nay là phường P, thành phố Cần Thơ).

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha (không rõ), con bà Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm 1983); Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 26/8/2020 bị Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo.

* Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B, trại tạm giam số 1 Công an thành phố C.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Phạm Hoàng Mỹ T, sinh năm 2007 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường P, thành phố Cần Thơ

• Ông Võ Anh Q, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: C khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/3/2025 Nguyễn Bùi Trung H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H1-308.73 nhãn hiệu Honda, chở Nguyễn Văn G lưu thông trên đường N, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (nay là phường T, thành phố Cần Thơ) đi từ hướng khu Công nghiệp T về phường T thì phát hiện anh Phạm Chí M đang điều khiển xe mô tô chở chị Phạm Hoàng Mỹ T ngồi sau, lưu thông hướng ngược lại, chị T đang cầm điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 14 Pro màu tím xem điện thoại. G nảy sinh ý định giật điện thoại lấy tiền tiêu xài cá nhân nên kêu H điều khiển xe mô tô áp sát từ phía sau bên trái lên ngang xe mô tô của anh V, G nhanh chóng dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị T đang cầm bên tay trái, rồi H liền tăng ga tẩu thoát. Anh V tri hô đuổi theo phía sau xe mô tô của G và H, khi đến cổng chính khu công nghiệp T, xe mô tô của anh V tự va chạm với dải phân cách đường và té ngã, anh V, chị T được người dân đưa đi bệnh viện điều trị.

Sau khi giật được điện thoại, G mang về nhà cất giữ, đến ngày 20/3/2025 thì mang đến cửa hàng Đ1 tại chợ S (phường T, quận B, nay là phường T, thành phố Cần

Thơ), do anh Võ Anh Q là chủ cửa hàng để thuê mở khóa màn hình, nhưng G không có tiền trả nên đã bán điện thoại cướp giật được cho anh Q với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 21/3/2025, anh Q bán điện thoại này lại cho anh Phạm Tuấn A với giá 5.000.000 đồng. Đến ngày 21/3/2025 Nguyễn Bùi Trung H đến Công an phường T đầu thú.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 65H1 - 308.73, nhãn hiệu Honda Wave RSX.
- 01 điện thoại di động Iphone 14, Pro, màu tím
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35
- 01 mũ bảo hiểm màu trắng – đen.
- 01 áo khoác tay dài màu trắng sọc, hiệu amaimon.
- 01 quần ống dài, màu nâu
- 01 áo thun màu trắng, có chữ LV
- 01 quần đùi thể thao màu xanh, sọc đỏ.
- 01 áo khoác tay dài màu đen
- 01 áo thun màu đen có chữ ADIDAS

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 28/3/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận B, thành phố Cần Thơ xác định giá trị điện thoại Iphone 14 Pro, dung lượng 128GB màu tím nêu trên (đã qua sử dụng) có giá trị 10.750.000 đồng. Qua xác minh, xe mô tô biển kiểm soát 65H1 – 308.73 nhãn hiệu Honda do chị Nguyễn Thị Mỹ L (mẹ ruột của H) chủ sở hữu, chị L đi làm tại khu công nghiệp về và đậu xe mô tô tại nhà nên không biết H lấy xe mô tô làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nêu trên cho chị L.

Đối với Võ Anh Q và Phạm Tuấn A không biết điện thoại di động trên là do cướp giật mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị T đã nhận lại tài sản và yêu cầu xử lý đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT - VKS ngày 03 tháng 9 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ đã truy tố: Nguyễn Văn G về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, Nguyễn Bùi Trung H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích về nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đã khẳng định nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người đúng tội. Và đề nghị xử lý đối với các bị cáo như sau:

Đối với Nguyễn Văn G, đã từng có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản”, bị xử phạt 03 năm tù, nhưng được tha tù trước hạn theo Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 05/2024 ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang. Nhưng ngày 19/3/2025 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, do vậy đề nghị tuyên tổng hợp hình phạt với thời gian bị thử thách theo quy định tại Điều 66 Bộ luật hình. Đề nghị áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, 66 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo mức án từ 04 năm 06 tháng tới

05 năm 06 tháng tù và tổng hợp với thời gian chưa chấp hành của bản án trước là 10 tháng 09 ngày.

Đối với Nguyễn Bùi Trung H, đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phía các bị cáo: Không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, tại lời nói sau cùng đều xin được xem xét mức án nhẹ nhất để có cơ hội cải tạo, lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Chứng minh nội dung vụ án là có thật: Ngày 19/3/2025, vào khoảng 22 giờ, Nguyễn Bùi Trung H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn G chạy áp sát xe của anh Phạm Chí V và chị Phạm Hoàng Mỹ T, khi anh V và chị T đang lưu thông trên đường N, thuộc phường T, thành phố Cần Thơ, G nhanh chóng giật lấy chiếc điện thoại của chị T đang cầm trên tay trái và H tăng ga tẩu thoát. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt được là điện thoại Apple Iphone 14 Pro màu tím, có giá trị được xác định là 10.750.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” thuộc tình tiết định khung là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Riêng đối với Nguyễn Văn G đã có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, là tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo phải bị truy tố thêm tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm” theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi dùng xe mô tô áp sát theo xe mô tô của người khác khi đang lưu thông trên đường để giật tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, gây mất an toàn giao thông và có thể dẫn đến nguy hiểm đến tính

mạng của người khác cũng như tính mạng của chính các bị cáo. Các bị cáo đều là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vai trò, tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về vai trò: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết phân công vai trò. Tuy nhiên bị cáo G là người chủ động đề xuất khi phát hiện ra người bị hại đang cầm điện thoại trên tay, đồng thời cũng là người trực tiếp giật điện thoại di động của bị hại. Giàu hiện đang có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích, được tha tù trước thời hạn có điều kiện nhưng lại phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên lần phạm tội này, ngoài việc phải chịu mức án nặng hơn bị cáo H, bị cáo còn phải chấp hành thêm phần hình phạt bị thử thách theo Quyết định tha tù trước thời hạn, quy định tại khoản 4 Điều 66 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H được thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 do sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Các vật dụng là quần áo, nón bảo hiểm là vật dụng cá nhân các bị cáo bị thu giữ trong quá trình điều tra, nay đều không có yêu cầu nhận lại, đồng thời cũng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 thu giữ của bị cáo G, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cho bị cáo được nhận lại.

Các vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý trả cho những người liên quan trong giai đoạn điều tra là phù hợp nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn G, Nguyễn Bùi Trung H phạm tội “Cướp giật tài sản”

1. Căn cứ: điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 4 Điều 66 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn G: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với thời gian bị thử thách là 10 (mười) tháng 09 (chín) ngày, theo quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện số 05/2024 ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xem xét tha tù trước thời hạn đối với bản án số 10/2023/HSST ngày 18/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Nay là TAND Khu vực 1 – Cần Thơ). Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt là: **05 (năm) năm 04 (bốn) tháng 09 (chín) ngày.**

- Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/3/2025.

2. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Bùi Trung H: **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.**

- Thời hạn phạt tù tính từ 22/3/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

- + 01 mũ bảo hiểm màu trắng – đen.
- + 01 áo khoác tay dài màu trắng sọc, hiệu amaimon.
- + 01 quần ống dài, màu nâu
- + 01 áo thun màu trắng, có chữ LV
- + 01 quần đùi thể thao màu xanh, sọc đỏ.
- + 01 áo khoác tay dài màu đen
- + 01 áo thun màu đen có chữ ADIDAS

(được liệt kê chi tiết tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/8/2025 – Bút lục số 212).

- **Trả lại cho** Nguyễn Văn G: 01 điện thoại di động hiệu Real C35 imei 864945060044790.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- VKSND KV2-CT;
- VPCQ CSĐT CATPCT;
- Phòng THADS KV2-CT;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Cq CSĐT Công an Q. Bình Thủy;
- Cq THAHS Công an Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đặng Thị Huệ

